

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới,
hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2023-2025
trên địa bàn tỉnh Tây Ninh**

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 924/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh, giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 2151/QĐ-BNN-VP ngày 15/6/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT phê duyệt Kế hoạch chuyển đổi số ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ Công văn số 8050/BNN-VPĐP ngày 29/11/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc hướng dẫn triển khai một số chương trình chuyên đề thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Công văn số 3445/BNN-VPĐP ngày 29/5/2023 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc hướng dẫn tạm thời về triển khai xây dựng mô hình thí điểm xã NTM thông minh, xã thương mại điện tử;

Căn cứ Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 26/01/2021 của Tỉnh ủy Tây Ninh về chuyển đổi số tỉnh Tây Ninh đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1773/QĐ-UBND ngày 17/8/2020 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 1920/QĐ-UBND ngày 03/9/2020 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc ban hành Đề án Xây dựng Chính quyền số tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 3267/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc ban hành Kiến trúc chính quyền điện tử tỉnh Tây Ninh (phiên bản 2.0);

Căn cứ Quyết định số 125/QĐ-UBND ngày 15/01/2021 của UBND tỉnh Tây Ninh ban hành Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 1112/QĐ-UBND ngày 17/5/2023 của UBND tỉnh ban hành Chương trình chuyển đổi số tỉnh Tây Ninh đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030 (sửa đổi, bổ sung).

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ theo Quyết định số 924/QĐ-TTg làm cơ sở triển khai đồng bộ, hiệu quả góp phần thực hiện mục tiêu xây dựng nền nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh và chiến lược chuyển đổi số quốc gia; kế thừa, phát triển những thành tựu về kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

2. Yêu cầu

- Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2023-2025 (sau đây gọi tắt là Chương trình) trên địa bàn tỉnh phải bám sát nội dung, nhiệm vụ theo Quyết định số 924/QĐ-TTg đảm bảo thiết thực, phù hợp tình hình thực tế tại địa phương; từng bước hình thành nông thôn mới (NTM) thông minh, nâng cao hiệu quả hoạt động của cộng đồng, góp phần xây dựng NTM đi vào chiều sâu, hiệu quả và bền vững; đồng thời, trên cơ sở kế thừa, phát triển, hoàn thiện kết quả ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan có liên quan đã và đang triển khai để xây dựng NTM bền vững.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể, tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp và người dân trong quá trình thực hiện Chương trình.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tổ chức, triển khai có hiệu quả các mục tiêu, nội dung, nhiệm vụ chuyển đổi số của Chương trình; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong xây dựng NTM nhằm tăng cường hiệu quả thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM, góp phần thúc đẩy kinh tế nông thôn, nâng cao chất lượng đời sống người dân, thu hẹp dần khoảng cách về chất lượng dịch vụ giữa nông thôn - thành thị, từng bước hướng tới nông thôn mới thông minh trên địa bàn tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Phát triển chính quyền số trong xây dựng nông thôn mới

- Chương trình MTQG xây dựng NTM được tổ chức đồng bộ, thống nhất trên nền tảng công nghệ số, 100% hồ sơ công việc cấp tỉnh, 90% hồ sơ công việc cấp huyện và 80% hồ sơ công việc cấp xã được xử lý trên môi trường mạng.

- Ít nhất 97% số xã đạt chuẩn chỉ tiêu 8.4 của Tiêu chí số 8 về Thông tin và Truyền thông theo Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới; 50% số xã đạt chuẩn chỉ tiêu 8.4 của Tiêu chí số 8 về Thông tin và Truyền thông theo Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao; 50% số xã đạt chuẩn chỉ tiêu 15.2 của Tiêu chí số 15 về Hành chính công theo Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao.

- Ít nhất 60% đơn vị cấp huyện đạt chuẩn nội dung 9.5 của Tiêu chí số 9 về An ninh trật tự - Hành chính công theo Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới.

- Phân đầu 100% cán bộ quản lý các cấp tham gia thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM được tập huấn, nâng cao năng lực về chuyển đổi số.

2.2. Phát triển kinh tế số, góp phần thúc đẩy kinh tế nông thôn: ít nhất 70% số xã có các hợp tác xã, 70% cấp huyện có các mô hình liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản chủ lực và 50% các mô hình liên kết gắn với vùng nguyên liệu có ứng dụng công nghệ số.

2.3. Xã hội số trong xây dựng nông thôn mới: có ít nhất 40% đơn vị (cấp xã, huyện) cung cấp ít nhất một dịch vụ thiết yếu (y tế, giáo dục, giám sát cộng đồng, an ninh trật tự, môi trường, văn hóa) và tổ chức lấy ý kiến phản hồi về sự hài lòng của người dân/cộng đồng về kết quả xây dựng nông thôn mới thông qua ứng dụng trực tuyến.

2.4. Phân đầu triển khai xây dựng ít nhất 01 xã thông minh theo lĩnh vực nổi trội trên địa bàn tỉnh, làm cơ sở để tổng kết và nhân ra diện rộng.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Công tác tuyên truyền, đào tạo nâng cao nhận thức về chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, chuyển đổi tư duy về chuyển đổi số trong xây dựng NTM cho cấp ủy, chính quyền, cán bộ và cộng đồng dân cư.

- Đa dạng hóa các hình thức truyền thông trên nền tảng công nghệ số: Cổng thông tin điện tử, mạng xã hội, bản tin, chuyên đề, tài liệu; đẩy mạnh gắn kết và lồng ghép với hoạt động tuyên truyền trong xây dựng NTM.

2. Đẩy mạnh xây dựng chính quyền số trong xây dựng nông thôn mới

- Tăng cường xây dựng và áp dụng hệ thống dịch vụ công trực tuyến liên thông, đồng bộ cấp tỉnh, huyện, xã; nâng cao dịch vụ phục vụ Nhân dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến; tăng cường thực hiện cải cách hành chính gắn với chính phủ điện tử, dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần ở cấp xã.

- Nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ viễn thông, hỗ trợ người dân sử dụng thiết bị công nghệ thông tin (mạng internet không dây (wifi) miễn phí khu vực trung tâm xã, các điểm sinh hoạt văn hóa ở cộng đồng, điểm du lịch nông thôn, ...).

- Đẩy mạnh áp dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động quản lý, điều

hành các cấp (huyện, xã), đặc biệt là quản lý quy hoạch xây dựng nông thôn và các lĩnh vực kinh tế, y tế, giáo dục, văn hóa, môi trường, an ninh trật tự, ... tăng cường gửi, nhận văn bản, báo cáo điện tử, ký số văn bản; số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ điện tử...

- Tăng cường áp dụng công nghệ số trong công tác quản lý, tổ chức triển khai CTMTQG xây dựng NTM:

+ Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong tổ chức triển khai, thông tin truyền thông, đào tạo và tập huấn trong thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM đảm bảo đồng bộ, thống nhất từ trung ương đến địa phương (tỉnh, huyện, xã).

+ Ứng dụng phần mềm quản lý trực tuyến trong công tác: lập kế hoạch, thẩm định, xét công nhận địa phương đạt chuẩn nông thôn mới và báo cáo kết quả thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM; hỗ trợ công tác quản lý, giám sát và đánh giá, phân hạng, sản phẩm OCOP và du lịch nông thôn; giám sát chất lượng môi trường, quản lý các nguồn chất thải, chất ô nhiễm và cấp nước sạch nông thôn.

3. Thúc đẩy kinh tế số trong phát triển kinh tế nông thôn

- Tăng cường ứng dụng công nghệ số trong phát triển kinh tế nông thôn theo hướng kinh tế tuần hoàn và kinh tế số.

- Đẩy mạnh quá trình số hóa, xây dựng bản đồ số nông nghiệp nông thôn, cơ sở dữ liệu đồng bộ, thực hiện quản lý mã số vùng nguyên liệu, truy xuất nguồn gốc đối với các sản phẩm nông nghiệp, nông thôn.

- Tăng cường ứng dụng trực tuyến, công nghệ thực tế ảo trong công tác quảng bá, xúc tiến thương mại, thương mại điện tử cho các sản phẩm nông nghiệp, nông thôn.

4. Tập trung phát triển xã hội số trong xây dựng nông thôn mới

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong hoạt động lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về kết quả xây dựng NTM.

- Hỗ trợ các tổ chức và doanh nghiệp cung cấp dịch vụ số đầu tư, phát triển và cung cấp dịch vụ trực tuyến về y tế, giáo dục, văn hóa, xã hội, môi trường nông thôn,... ở các địa phương.

- Tuyên truyền, hướng dẫn và khuyến khích người dân sử dụng các dịch vụ số và kỹ năng an toàn, trọng tâm là dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ y tế số, giáo dục số, sử dụng các mạng xã hội, mua bán trực tuyến, thanh toán điện tử và khai thác tiện ích, tài nguyên số trên internet.

5. Triển khai thí điểm mô hình chuyển đổi số trong xây dựng NTM

- Xây dựng thí điểm các mô hình xã NTM gắn với lĩnh vực nổi trội ở các địa phương (quản lý quy hoạch xây dựng, kinh tế, y tế, giáo dục, văn hóa, an ninh trật tự,...); mô hình chỉ đạo điểm của Trung ương về xây dựng xã NTM thông minh theo danh sách được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Đề xuất thực hiện thí điểm mô hình xã thương mại điện tử cho sản phẩm

nông nghiệp, nông thôn chủ lực của địa phương (liên kết hợp tác giữa địa phương, các doanh nghiệp thương mại điện tử, ngân hàng và người dân).

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Đào tạo và nâng cao năng lực về chuyển đổi số

- Nghiên cứu xây dựng biên soạn tài liệu tập huấn về chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, đặc biệt là các tài liệu hướng dẫn áp dụng chuyển đổi số, phát huy vai trò của cộng đồng dân cư tham gia chuyển đổi số.

- Tổ chức các hội nghị, các đợt tập huấn về kiến thức, kỹ năng về công nghệ thông tin, chuyển đổi số, khả năng tiếp cận thông tin cho các cơ quan quản lý nhà nước, cán bộ xây dựng NTM các cấp (tỉnh, huyện, xã) và người dân, cộng đồng ở nông thôn.

- Tổ chức các lớp đào tạo kỹ năng chuyên sâu về công nghệ thông tin, sử dụng dịch vụ số an toàn trên không gian mạng cho các doanh nghiệp, hợp tác xã và tổ chức kinh tế ở khu vực nông thôn.

2. Xây dựng và hoàn thiện cơ chế, chính sách

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả các chính sách, mức hỗ trợ theo quy định từ Trung ương về chuyển đổi số để áp dụng trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh; chính sách khuyến khích các tổ chức và doanh nghiệp cung cấp dịch vụ số về các lĩnh vực (kinh tế, thương mại, y tế, giáo dục, văn hóa, du lịch,...) đầu tư vào khu vực nông thôn.

- Áp dụng triển khai thực hiện tốt hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu số về Chương trình MTQG xây dựng NTM; ban hành quy chế, quy trình vận hành hệ thống phần mềm đánh giá, công nhận đạt chuẩn NTM đồng bộ từ trung ương, cấp tỉnh, huyện, xã.

3. Đẩy mạnh phát triển hạ tầng số và dữ liệu số

- Đẩy mạnh xã hội hóa trong phát triển hạ tầng và kết nối mạng internet đến cấp xã (hạ tầng băng thông rộng chất lượng cao; hạ tầng mạng di động 4G/5G; hạ tầng kết nối internet, hạ tầng kết nối IoT,...), nâng cao chất lượng và năng lực tiếp cận dịch vụ viễn thông của người dân; hạ tầng công nghệ để phát triển hệ thống thông tin điện tử trên các lĩnh vực: giáo dục, y tế, văn hóa, du lịch và thương mại điện tử.

- Nhằm đạt “Tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh đạt 80%” đến năm 2025 theo Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 của Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, dự kiến giai đoạn 2023 - 2025, trang bị khoảng 6.000 điện thoại thông minh cho đối tượng chính sách nhận hỗ trợ thuộc diện ưu tiên hộ nghèo, hộ cận nghèo,... trên địa bàn tỉnh nhằm đáp ứng cho mỗi hộ dân nông thôn có ít nhất một điện thoại thông minh theo hình thức xã hội hóa.

- Tuyên truyền những lợi ích thiết thực của việc chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong sản xuất, tiêu thụ sản phẩm, cũng như dịch vụ thiết yếu:

văn hoá, giáo dục, y tế... nhằm khuyến khích người dân sử dụng điện thoại thông minh.

- Xây dựng hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu, chuẩn hóa dữ liệu, hệ thống định danh gắn với đối tượng quản lý, giám sát Chương trình MTQG xây dựng NTM.

- Xây dựng dữ liệu số trong xây dựng nông thôn mới:

- + Bản đồ số về nông nghiệp, nông thôn, nông dân để chia sẻ và cung cấp dữ liệu mở về kết quả xây dựng NTM.

- + Bản đồ số về du lịch nông thôn để kết nối, giới thiệu và quảng bá sản phẩm du lịch nông thôn của tỉnh.

- + Xây dựng hệ thống kiến trúc, chuẩn hóa dữ liệu, cập nhật cơ sở dữ liệu về NTM trên nền tảng dữ liệu lớn (Big data) đồng bộ, kết nối và liên thông.

- + Phần mềm ứng dụng trực tuyến phục vụ công tác thẩm định, xét công nhận địa phương đạt chuẩn NTM và tổ chức lấy ý kiến hài lòng của người dân.

- + Hệ thống quản lý, chia sẻ và khai thác về công nghệ phục vụ xây dựng NTM.

4. Mô hình thí điểm chuyển đổi số trong xây dựng NTM, hướng tới NTM thông minh

- Tổ chức triển khai thực hiện theo hướng dẫn tạm thời của Bộ Nông nghiệp và PTNT, UBND tỉnh xây dựng mô hình thí điểm xã NTM thông minh, xã thương mại điện tử tại xã Trường Đông, thị xã Hòa Thành; đồng thời, rà soát, lựa chọn các địa phương nổi trội theo một trong những lĩnh vực (kinh tế, du lịch nông thôn, môi trường hoặc văn hóa...) để nhân rộng mô hình thí điểm xã NTM thông minh, xã thương mại điện tử cho các sản phẩm OCOP, sản phẩm chủ lực của địa phương (liên kết hợp tác giữa trung ương, địa phương, các doanh nghiệp thương mại điện tử, ngân hàng và người dân).

- Phân đấu hoàn thành nội dung xây dựng mô hình xã NTM thông minh, thương mại điện tử trong kế hoạch phân đấu hoàn thành NTM kiểu mẫu (đảm bảo điều kiện xã NTM kiểu mẫu phải có ít nhất 01 mô hình áp thông minh); lựa chọn mô hình xã NTM thông minh thuộc huyện trong kế hoạch phân đấu hoàn thành NTM nâng cao (đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu: 8.9. Có mô hình xã, áp thông minh trong Bộ tiêu chí huyện NTM nâng cao).

5. Huy động nguồn lực triển khai Chương trình

- Tạo điều kiện, môi trường đầu tư thuận lợi để thu hút doanh nghiệp, tập đoàn viễn thông, công nghệ thông tin đầu tư về cơ sở hạ tầng số và kết nối mạng internet đến cấp xã; hạ tầng công nghệ gắn với phát triển dịch vụ trên các lĩnh vực: giáo dục, y tế, văn hóa, du lịch và thương mại điện tử.

- Huy động các nguồn lực tham gia thực hiện Chương trình, nhất là lồng ghép hiệu quả các chương trình MTQG, đề án, dự án phát triển kinh tế - xã hội, các nguồn huy động hợp pháp từ các thành phần kinh tế và người dân thực hiện chuyển đổi số.

- Khuyến khích xã hội hóa, kêu gọi hỗ trợ về kỹ thuật, kỹ năng tuyên truyền, huấn luyện tiếp cận chuyển đổi số, đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng và nhất là trong xây dựng xã nông thôn mới thông minh.

V. NGUỒN VỐN THỰC HIỆN

Nguồn vốn thực hiện bao gồm:

- Vốn lồng ghép thực hiện lồng ghép giai đoạn 2023 - 2025 là **55.500 triệu đồng**, trong đó:

+ Vốn ngân sách tỉnh về thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh là **50.000 triệu đồng**.

+ Vốn từ các chương trình, dự án khác: 5.500 triệu đồng.

(chi tiết phụ lục I kèm theo)

- Các nguồn vốn khác:

+ Vốn ngân sách Trung ương, vốn địa phương đối ứng phân bổ trực tiếp hằng năm cho Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM.

+ Vốn xã hội hóa (các doanh nghiệp, hợp tác xã, các loại hình kinh tế khác, cộng đồng dân cư...); vốn huy động hợp pháp khác.

- Các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện chủ động bố trí kinh phí thực hiện các nội dung của kế hoạch từ nguồn kinh phí được giao hằng năm.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Văn phòng Điều phối xây dựng NTM tỉnh)

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành cấp tỉnh, các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện các nhiệm vụ sau:

+ Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ Chương trình; đôn đốc, kiểm tra và hướng dẫn các đơn vị triển khai hiệu quả các nội dung của Chương trình theo nhiệm vụ được phân công.

+ Rà soát các nội dung, nhiệm vụ của Chương trình, đảm bảo không trùng lặp, chồng chéo với nội dung, nhiệm vụ của các Chương trình chuyên đề khác và các Chương trình, dự án khác được cấp có thẩm quyền phê duyệt; lựa chọn, đề xuất tham mưu trình UBND tỉnh phê duyệt danh sách các mô hình thí điểm xã nông thôn mới thông minh và hướng dẫn các địa phương triển khai thực hiện theo quy định; làm cơ sở xây dựng Bộ tiêu chí để thực hiện rộng rãi trong giai đoạn 2026-2030.

- Tiếp tục số hóa, hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu ngành Nông nghiệp; đẩy mạnh ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong sản xuất, kết nối thị trường, quản lý chất lượng nông sản và truy xuất nguồn gốc sản phẩm nông nghiệp, đặc biệt là các sản phẩm OCOP, nông sản chủ lực của tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các sở, ngành có liên quan tổ chức triển khai các chính sách có liên quan để thúc đẩy chuyển đổi số trong xây dựng NTM, hướng tới NTM thông minh; triển khai thực hiện một số nội dung về dữ liệu số trong xây dựng nông thôn mới; thực hiện các hoạt động truyền thông về Chương trình.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Công Thương và các đơn vị, tổ chức có liên quan tham gia đào tạo, nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ số cho cán bộ và người dân.

- Tổng hợp nhu cầu kinh phí thực hiện các nội dung, nhiệm vụ Chương trình của các sở, ban, ngành liên quan và các địa phương; phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu trình UBND tỉnh phân bổ kinh phí thực hiện theo quy định.

- Chủ trì, đầu mối tổng hợp tham mưu công tác triển khai thực hiện xây dựng xã NTM thông minh, xã thương mại điện tử; đề xuất xây dựng Bộ tiêu chí NTM thông minh; phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan hướng dẫn các địa phương triển khai thực hiện theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành đơn vị liên quan ứng dụng công nghệ số trong công tác quản lý, tuyên truyền, tổ chức triển khai Chương trình MTQG xây dựng NTM và Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP).

- Tham mưu UBND tỉnh việc triển khai thực hiện Chương trình; đề xuất điều chỉnh, bổ sung nội dung Chương trình nếu cần thiết; tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chương trình; tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch theo quy định.

2. Sở Thông tin và Truyền thông

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị báo chí, phát thanh, truyền hình trên địa bàn tỉnh tăng chuyên mục, thời lượng tuyên truyền về Chương trình; thường xuyên đăng tải các tin, bài, nêu gương tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong thực hiện Chương trình.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND cấp huyện phát triển hạ tầng số nông thôn; vận động các doanh nghiệp, tập đoàn viễn thông, công nghệ thông tin để phát triển hạ tầng số, phấn đấu thực hiện mục tiêu mỗi hộ dân nông thôn có ít nhất một thiết bị thông minh theo hình thức xã hội hóa.

- Trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông, chủ trì, phối hợp với sở, ban, ngành, địa phương hướng dẫn thực hiện nội dung số 9 thuộc nội dung thành phần số 02 thuộc Chương trình MTQG xây dựng NTM phù hợp; hướng dẫn lồng ghép các nội dung thực hiện Chương trình trong Đề án, Kế hoạch chuyển đổi số của sở, ngành cấp tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương có liên quan, các tập đoàn, doanh nghiệp thương mại điện tử hướng dẫn, hỗ trợ triển khai thí điểm mô hình xã nông thôn mới thông minh, xã thương mại điện tử; hỗ trợ đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử; bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng

số và an toàn thông tin cho cán bộ các cấp; phổ biến kiến thức, nâng cao kỹ năng số và năng lực tiếp cận thông tin cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp khu vực nông thôn; tập huấn, hướng dẫn Tổ công nghệ số cộng đồng thực hiện chuyển giao, cài đặt sử dụng nền tảng số, công nghệ số, kỹ năng số tại các địa phương theo quy định; xây dựng kế hoạch gửi các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh hỗ trợ trang bị điện thoại thông minh cho các đối tượng chính sách.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Tổng hợp nhu cầu, dự kiến phân bổ vốn đầu tư vào kế hoạch 05 năm và kế hoạch hằng năm, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu cấp thẩm quyền phân bổ vốn đầu tư công theo quy định.

4. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định.

5. Sở Công Thương

Đẩy mạnh hỗ trợ các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế phát triển thương mại điện tử theo chức năng, nhiệm vụ được giao; phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan triển khai các mô hình thí điểm về xã thương mại điện tử.

6. Sở Khoa học và Công nghệ

Hỗ trợ khuyến khích các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đầu tư nghiên cứu phát triển công nghệ mới, ưu tiên công nghệ số, chuyển giao, ứng dụng các giải pháp về công nghệ số trong bảo hộ và khai thác hiệu quả giá trị tài sản trí tuệ tiến bộ khoa học và công nghệ, đổi mới, hoàn thiện công nghệ, quy trình sản xuất, sơ chế, bảo quản, chế biến sản phẩm nông nghiệp, nông thôn.

7. Công an tỉnh

Phối hợp với các sở, ngành liên quan xây dựng mô hình chuyên đổi số trong đảm bảo an ninh trật tự; chia sẻ dữ liệu trong Cơ sở dữ liệu về dân cư để đẩy mạnh chuyển đổi số trong xây dựng NTM theo quy định.

8. Các Sở: Xây dựng; Y tế; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Giáo dục và Đào tạo; Nội vụ; Tài nguyên và Môi trường

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn có liên quan đến lĩnh vực quản lý, thực hiện hướng dẫn về chuyên môn trong việc triển khai xây dựng thí điểm các mô hình: xã NTM thông minh gắn với lĩnh vực nổi trội ở các địa phương (quản lý quy hoạch, xây dựng, y tế, giáo dục, văn hóa, du lịch nông thôn, chính quyền số, bảo vệ môi trường).

9. Các sở, ban, ngành khác có liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công, chủ động tuyên truyền về chuyển đổi số trong xây dựng NTM; chủ trì, hướng dẫn các địa phương tăng cường chuyển đổi số trong thực hiện các nội dung thành phần thuộc Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2023-2025; khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế công nghệ số triển khai cung cấp các dịch vụ trực tuyến tại khu vực nông thôn về các lĩnh vực phụ trách.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh

Tăng cường vận động, hỗ trợ đoàn viên, hội viên, thành viên, tuyên truyền để người dân, cộng đồng chủ động, tích cực tham gia chuyển đổi số trong NTM; đẩy mạnh chuyển đổi số trong thực hiện các nội dung thành phần thuộc Chương trình MTQG xây dựng NTM theo nhiệm vụ được phân công. Phát động các phong trào, các đợt thi đua về tham gia hoạt động chuyển đổi số.

11. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Trên cơ sở các nội dung của Chương trình và Kế hoạch được phê duyệt, chủ động ban hành kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố; rà soát, đề xuất lựa chọn mô hình thí điểm chuyển đổi số trong xây dựng NTM, hướng tới NTM thông minh phù hợp tình hình thực tế tại địa phương.

- Chủ động bố trí nguồn vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác để tổ chức thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Chương trình theo đúng quy định; khuyến khích, thu hút các tổ chức, doanh nghiệp cung ứng các dịch vụ số đầu tư tại địa phương.

- Tăng cường việc áp dụng hệ thống Dịch vụ công trực tuyến liên thông, đồng bộ cấp tỉnh, huyện, xã; nâng cao dịch vụ phục vụ nhân dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến; tăng cường thực hiện cải cách hành chính gắn với chính phủ điện tử, dịch vụ công trực tuyến toàn trình hoặc một phần ở cấp xã, huyện.

- Đẩy mạnh áp dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động quản lý, điều hành các cấp (huyện, xã), đặc biệt là quản lý quy hoạch xây dựng nông thôn và các lĩnh vực kinh tế, y tế, giáo dục, văn hoá, môi trường, an ninh trật tự, ...

- Thực hiện công tác bồi dưỡng nghiệp vụ, tập huấn kiến thức, kỹ năng và an toàn thông tin cho cấp xã; tuyên truyền sâu rộng về mục đích, ý nghĩa của Chương trình đến toàn thể người dân, các tổ chức chính trị xã hội thấy được lợi ích khi thực hiện chuyển đổi số tại địa phương.

12. Chế độ báo cáo

Căn cứ Kế hoạch này các sở, ban, ngành, địa phương theo chức năng nhiệm vụ được giao xây dựng Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện Chương trình Chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2023-2025 và hằng năm, gắn với các chương trình, đề án, dự án, kế hoạch của cơ quan, đơn vị nhằm đạt các mục tiêu đã đề ra. Định kỳ 06 tháng (trước ngày 15/6), cả năm (trước ngày 15/12) tổng hợp kết quả thực hiện nhiệm vụ của đơn vị qua Sở Nông nghiệp và PTNT để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh tỉnh giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh. Trong quá trình triển khai thực hiện, có gặp khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị tổng hợp, đề xuất UBND tỉnh (thông qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) để giải quyết kịp thời./.

Nơi nhận: *MLL*

- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- VPĐP XDNTM Trung ương;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UB MTTQ VN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các Tổ chức CT-XH tỉnh;
- LĐVP, KSTT, KT;
- Lưu: VT, VP UBND tỉnh.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
Ph CHỦ TỊCH
 PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Đức Trọng



Phụ lục 4

Kế hoạch thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2023 - 2025 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh
(Kèm theo Kế hoạch số 3306/KH-UBND ngày 20/10/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)

TT	Nội dung triển khai	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/hoàn thành
I	Công tác tuyên truyền, đào tạo nâng cao nhận thức về chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới			
1	Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, chuyển đổi tư duy về chuyển đổi số trong xây dựng NTM cho cấp ủy, chính quyền, cán bộ và cộng đồng dân cư.	Các sở, ban, ngành của tỉnh; UBND các huyện, thành phố	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
2	Đa dạng hóa các hình thức truyền thông trên nền tảng công nghệ số: Cổng thông tin điện tử, mạng xã hội, bản tin, chuyên đề, tài liệu; đẩy mạnh gắn kết và lồng ghép với hoạt động tuyên truyền trong xây dựng NTM.	Các sở, ban, ngành của tỉnh; UBND các huyện, thành phố	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
3	Phối hợp với các cơ quan, đơn vị báo chí, phát thanh, truyền hình trên địa bàn tỉnh tăng chuyên mục, thời lượng tuyên truyền về Chương trình; thường xuyên đăng tải các tin, bài, nêu gương tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong thực hiện Chương trình.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan, đơn vị liên quan	2023-2025
4	Tổ chức các hội nghị, các đợt tập huấn về kiến thức, kỹ năng về công nghệ thông tin, chuyển đổi số, khả năng tiếp cận thông tin cho các cơ quan quản lý nhà nước, cán bộ xây dựng NTM các cấp (tỉnh, huyện, xã) và người dân, cộng đồng ở nông thôn.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan, đơn vị liên quan	2023-2025
5	Tổ chức các lớp đào tạo kỹ năng chuyên sâu về công nghệ thông tin, sử dụng dịch vụ số an toàn trên không gian mạng	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan, đơn vị liên quan	2023-2025

TT	Nội dung triển khai	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/hoàn thành
	cho các doanh nghiệp, hợp tác xã và tổ chức kinh tế ở khu vực nông thôn.			
II	Xây dựng và hoàn thiện cơ chế, chính sách			
1	Tổ chức thực hiện có hiệu quả các chính sách, mức hỗ trợ theo quy định từ Trung ương về chuyển đổi số để áp dụng trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh; chính sách khuyến khích các tổ chức và doanh nghiệp cung cấp dịch vụ số về các lĩnh vực (kinh tế, thương mại, y tế, giáo dục, văn hóa, du lịch,...) đầu tư vào khu vực nông thôn.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan, đơn vị liên quan	2023-2025
2	Áp dụng triển khai thực hiện tốt hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu số về Chương trình MTQG xây dựng NTM; ban hành quy chế, quy trình vận hành hệ thống phần mềm đánh giá, công nhận đạt chuẩn NTM đồng bộ từ trung ương, cấp tỉnh, huyện, xã.	Văn phòng Điều phối NTM tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông; các cơ quan, đơn vị liên quan	2023-2025
III	Đẩy mạnh xây dựng chính quyền số trong xây dựng nông thôn mới			
1	Nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ viễn thông, hỗ trợ người dân sử dụng thiết bị công nghệ thông tin (mạng internet không dây (wifi) miễn phí khu vực trung tâm xã, các điểm sinh hoạt văn hóa ở cộng đồng, điểm du lịch nông thôn,...).	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan, đơn vị liên quan	2023-2025
2	Đẩy mạnh áp dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động quản lý, điều hành các cấp (huyện, xã), đặc biệt là quản lý quy hoạch xây dựng nông thôn và các lĩnh vực kinh tế, y tế, giáo dục, văn hóa, môi trường, an ninh trật tự, ... tăng cường gửi,	UBND các huyện, thị xã, thành phố	Các cơ quan, đơn vị liên quan	2023-2025

TT	Nội dung triển khai	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/hoàn thành
	nhận văn bản, báo cáo điện tử, ký số văn bản; số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ điện tử...			
3	<p>Tăng cường áp dụng công nghệ số trong công tác quản lý, tổ chức triển khai CTMTQG xây dựng NTM:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong tổ chức triển khai, thông tin truyền thông, đào tạo và tập huấn trong thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM đảm bảo đồng bộ, thống nhất từ trung ương đến địa phương (tỉnh, huyện, xã). - Ứng dụng phần mềm quản lý trực tuyến trong công tác: lập kế hoạch, thẩm định, xét công nhận địa phương đạt chuẩn nông thôn mới và báo cáo kết quả thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM; hỗ trợ công tác quản lý, giám sát và đánh giá, phân hạng, sản phẩm OCOP và du lịch nông thôn; giám sát chất lượng môi trường, quản lý các nguồn chất thải, chất ô nhiễm và cấp nước sạch nông thôn. 	Văn phòng Điều phối NTM tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	2023-2025
IV	Đẩy mạnh phát triển hạ tầng số và dữ liệu số; thúc đẩy kinh tế số trong phát triển kinh tế nông thôn			
1	Tăng cường ứng dụng trực tuyến, công nghệ thực tế ảo trong công tác quảng bá, xúc tiến thương mại, thương mại điện tử cho các sản phẩm nông nghiệp, nông thôn.	Sở Công Thương	Các cơ quan, đơn vị liên quan	2023-2025
2	Tiếp tục số hóa, hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu, chuẩn hóa dữ liệu, hệ thống định danh gắn với đối tượng quản lý, giám sát Chương trình MTQG xây dựng NTM. Xây dựng dữ liệu số trong xây dựng nông thôn mới:	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các cơ quan, đơn vị liên quan	2023-2025

TT	Nội dung triển khai	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/hoàn thành
	<ul style="list-style-type: none"> - Bản đồ số về nông nghiệp, nông thôn, nông dân để chia sẻ và cung cấp dữ liệu mở về kết quả xây dựng NTM. - Bản đồ số về du lịch nông thôn để kết nối, giới thiệu và quảng bá sản phẩm du lịch nông thôn của tỉnh. - Xây dựng hệ thống kiến trúc, chuẩn hóa dữ liệu, cập nhật cơ sở dữ liệu về NTM trên nền tảng dữ liệu lớn (Big data) đồng bộ, kết nối và liên thông; phần mềm ứng dụng trực tuyến phục vụ công tác thẩm định, xét công nhận địa phương đạt chuẩn NTM và tổ chức lấy ý kiến hài lòng của người dân; hệ thống quản lý, chia sẻ và khai thác về công nghệ phục vụ xây dựng NTM. 			
3	Phát triển hạ tầng số nông thôn; vận động, thu hút các doanh nghiệp, tập đoàn viễn thông, công nghệ thông tin để phát triển hạ tầng số.	Sở Thông tin và Truyền thông		
V	Triển khai thí điểm mô hình chuyển đổi số trong xây dựng NTM			
1	Xây dựng thí điểm các mô hình xã NTM gắn với lĩnh vực nổi trội ở các địa phương (quản lý quy hoạch xây dựng, kinh tế, y tế, giáo dục, văn hóa, du lịch nông thôn, an ninh trật tự,.....); mô hình chỉ đạo điểm của Trung ương về xây dựng xã NTM thông minh theo danh sách được cấp có thẩm quyền phê duyệt.	UBND xã Trường Đông	Các cơ quan, đơn vị liên quan	2023-2025
2	Đề xuất thực hiện thí điểm mô hình xã thương mại điện tử cho sản phẩm nông nghiệp, nông thôn chủ lực của địa phương (liên kết hợp tác giữa địa phương, các doanh nghiệp thương	UBND các huyện, thị xã, thành phố	Các cơ quan, đơn vị liên quan	2023-2025

TT	Nội dung triển khai	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/hoàn thành
	mại điện tử, ngân hàng và người dân).			
3	Hướng dẫn, hỗ trợ triển khai thí điểm mô hình “ấp thông minh”; hỗ trợ đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
VI	Huy động nguồn lực triển khai Chương trình			
1	Vận động doanh nghiệp, tập đoàn viễn thông, công nghệ thông tin đầu tư về cơ sở hạ tầng số và kết nối mạng internet đến cấp xã; hạ tầng công nghệ gắn với phát triển dịch vụ trên các lĩnh vực: giáo dục, y tế, văn hóa, du lịch và thương mại điện tử.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan, đơn vị liên quan	2023-2025
2	Huy động các nguồn lực tham gia thực hiện Chương trình, nhất là lồng ghép hiệu quả các chương trình MTQG, đề án, dự án phát triển kinh tế - xã hội, các nguồn huy động hợp pháp từ các thành phần kinh tế và người dân thực hiện chuyển đổi số.	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Các cơ quan, đơn vị liên quan	2023-2025
3	Khuyến khích xã hội hóa, kêu gọi hỗ trợ về kỹ thuật, kỹ năng tuyên truyền, huấn luyện tiếp cận chuyển đổi số, đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng và nhất là trong xây dựng xã nông thôn mới thông minh; hỗ trợ khuyến khích các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp phát triển công nghệ mới, ưu tiên công nghệ số, chuyên giao, áp dụng các giải pháp về công nghệ số trong bảo hộ và khai thác hiệu quả giá trị tài sản trí tuệ tiến bộ khoa học.	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Khoa học và Công nghệ; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Các cơ quan, đơn vị liên quan	2023-2025

TT	Nội dung triển khai	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/hoàn thành
4	Căn cứ vào mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình và kinh phí hỗ trợ từ ngân sách trung ương, chủ động bố trí nguồn vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác để hỗ trợ thực hiện các nội dung của Chương trình theo đúng quy định.	Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Các cơ quan, đơn vị liên quan	2023-2025
VII	Kiểm tra, giám sát và tổng kết chương trình			
1	Tổ chức, hướng dẫn thực hiện, kiểm tra đánh giá kết quả thực hiện Chương trình gắn với Chương trình MTQG xây dựng NTM	Văn phòng Điều phối NTM tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	2023-2025
2	Tham mưu tổng kết, đánh giá việc triển khai Chương trình và xây dựng thí điểm các mô hình chuyển đổi số trong xây dựng NTM giai đoạn 2023-2025	Văn phòng Điều phối NTM tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	2023-2025

Phụ lục 2



Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ lồng ghép Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

(kèm theo Kế hoạch số 3506 /KH-UBND ngày 20/ 10/ 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Hoạt động chính	Tổng vốn	Phân nguồn				Trong đó phân kỳ			Ghi chú
			Vốn sự nghiệp	Vốn đầu tư phát triển	Vốn xã hội hóa	Khác	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	
	TỔNG KINH PHÍ									
1	Công tác tuyên truyền, đào tạo nâng cao nhận thức về chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới	1.700	1.700	0	0	p	500	700	500	
-	Nâng cao nhận thức, tuyên truyền phổ biến ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong xúc tiến thương mại	900	900	0	0	0	300	300	300	Kế hoạch hành động số 631/KH-UBND ngày 09/3/2023 của UBND tỉnh thực hiện Quyết định số 1968/QĐ-TTg ngày 22/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn tỉnh Tây Ninh năm 2023 và Kế hoạch khung giai đoạn 2023-2025
	<i>Kinh phí trung ương</i>	<i>600</i>	<i>600</i>				<i>200</i>	<i>200</i>	<i>200</i>	
	<i>Kinh phí địa phương</i>	<i>300</i>	<i>300</i>				<i>100</i>	<i>100</i>	<i>100</i>	
-	Năng cao năng lực về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong xúc tiến thương mại	800	800	0	0	0	200	400	200	
	<i>Kinh phí trung ương</i>	<i>500</i>	<i>500</i>				<i>100</i>	<i>300</i>	<i>100</i>	
	<i>Kinh phí địa phương</i>	<i>300</i>	<i>300</i>				<i>100</i>	<i>100</i>	<i>100</i>	

STT	Hoạt động chính	Tổng vốn	Phân nguồn				Trong đó phân kỳ			Ghi chú
			Vốn sự nghiệp	Vốn đầu tư phát triển	Vốn xã hội hóa	Khác	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	
2	Xây dựng chính quyền số trong xây dựng nông thôn mới	45.000	45.000						Quyết định số 1920/QĐ-UBND ngày 03/9/2020 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc ban hành Đề án Xây dựng Chính quyền số tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030 (Phần III, phụ lục dự toán kinh phí)	
3	Thúc đẩy kinh tế số trong phát triển kinh tế nông thôn	8.800								
-	Xây dựng bản số nông nghiệp nông thôn	5.000	5.000						Quyết định số 1920/QĐ-UBND ngày 03/9/2020 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc ban hành Đề án Xây dựng Chính quyền số tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030 (xây dựng hệ thống thông tin ngành Nông nghiệp)	
-	Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia hội chợ, triển lãm trên môi trường số	1.600	800			800	200	300	300	Kế hoạch hành động số 631/KH-UBND ngày 09/3/2023 của UBND tỉnh thực hiện Quyết định số 1968/QĐ-TTg ngày 22/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn tỉnh Tây Ninh năm 2023 và Kế hoạch khung giai đoạn 2023-2025
-	Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia hệ sinh thái xúc tiến thương mại: tham gia hệ thống ngành hàng, các nền tảng số, mạng lưới thông tin và các dịch vụ trả phí trên hệ thống	2.200	1.100			1.100	300	400	400	

STT	Hoạt động chính	Tổng vốn	Phân nguồn				Trong đó phân kỳ			Ghi chú
			Vốn sự nghiệp	Vốn đầu tư phát triển	Vốn xã hội hóa	Khác	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	
4	Thí điểm mô hình chuyển đổi số trong xây dựng NTM								Dự kiến xây dựng thí điểm mô hình chuyển đổi số tại UBND xã Trường Đông, thị xã Hòa Thành; tổng kinh phí ước thực hiện 100.000 triệu đồng (Công văn số 3665/UBND-KT ngày 20/10/2021 của UBND tỉnh gửi Văn phòng Điều phối NTM Trung ương về việc đề xuất mô hình thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021-2025)	
TỔNG CỘNG		55.500								